

Số 726-BC/TU

Quảng Nam, ngày 11 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam
6 tháng đầu năm 2025**

Theo đề nghị của Ban Chính sách, chiến lược Trung ương tại Công văn số 440-CV/BCSCLTW, ngày 03/6/2025 về báo cáo dự ước tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2025; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam báo cáo như sau:

I. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương về phát triển kinh tế- xã hội

Nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phấn đấu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,0% trở lên theo Nghị quyết số 25/NQ-CP, ngày 05/02/2025 của Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 19/02/2025 để điều chỉnh tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2025 đạt 10%. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 616/QĐ-UBND, ngày 17/3/2025 điều chỉnh tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2025 theo đúng Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh; đồng thời, xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 10% tại Báo cáo số 43/BC-UBND ngày 25/02/2025 (quý I là 7%; quý II là 8,8%; quý III là 11,4%; quý IV là 11,8%).

Với kịch bản này, tăng trưởng của khu vực công nghiệp - xây dựng tăng khoảng 14% (trong đó riêng công nghiệp tăng gần 15%); khu vực dịch vụ tăng trên 9%; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4%, quy mô GRDP năm 2025 tỉnh Quảng Nam khoảng 147 nghìn tỷ đồng, GRDP bình quân đầu người khoảng 95 triệu đồng; tổng vốn đầu tư khoảng 47 nghìn tỷ đồng (xấp xỉ 32% GRDP). Trong đó: Vốn nhà nước 12,487 nghìn tỷ đồng; vốn ngoài nhà nước 24,173 nghìn tỷ đồng; vốn đầu tư nước ngoài 10,409 nghìn tỷ đồng.

UBND tỉnh có nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP, ngày 08/01/2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 42-NQ/TU, ngày 03/12/2024 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 59/NQ-HĐND, ngày 06/12/2024, Nghị quyết số 05/NQ-HĐND, ngày 19/02/2025 của HĐND tỉnh, Quyết định số 25/QĐ-UBND, ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh. Ưu tiên thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng kinh tế; tăng tốc, bứt phá, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP năm

2025 tăng 10%. UBND tỉnh cũng đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND, ngày 07/01/2025 về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh nhằm chỉ đạo toàn ngành thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao; Chỉ thị số 04/CT-UBND, ngày 03/02/2025 về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 để phấn đấu giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt kết quả cao nhất; Kế hoạch số 2922/KH-UBND, ngày 11/4/2025 triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam nhằm đạt sự thống nhất của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động; tạo niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và dư luận xã hội trong triển khai xây dựng Đề án; Chỉ thị số 05/CT-UBND, ngày 03/4/2025 về tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị.

Trên cơ sở đó, các ngành và địa phương nỗ lực triển khai các giải pháp, nhằm phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2025 cao nhất, trên cơ sở đảm bảo các quý sau tăng trưởng hơn, đạt kịch bản tăng trưởng của tỉnh.

II. Dự ước tình hình phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tính 6 tháng đầu năm tăng 6,5% so với cùng kỳ năm 2024 (quý I tăng 4,1%; ước tính quý II tăng 8,5%). Trong mức tăng trưởng chung 6 tháng đầu năm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,0%, đóng góp 0,6 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng (+8,9%, đóng góp 2,83 điểm phần trăm); khu vực dịch vụ (+8,4%; đóng góp 2,92 điểm phần trăm); thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm (+1,0%; đóng góp 0,18 điểm phần trăm).

Sản xuất nông nghiệp mặc dù chịu ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, khiến năng suất một số cây trồng chủ lực vụ Đông Xuân giảm, nhưng chăn nuôi duy trì đà tăng trưởng nhờ kiểm soát tốt dịch bệnh hiệu quả và giá cả thuận lợi. Lâm nghiệp phát triển theo hướng bền vững, với diện tích rừng trồng và sản lượng khai thác đều tăng. Hoạt động thủy sản tiếp tục khởi sắc, góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống người dân. Giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp 6 tháng đầu năm tăng 3,2% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 0,27 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung toàn nền kinh tế. Ngành lâm nghiệp tăng 6,7% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,15 điểm phần trăm; ngành thủy sản tăng 4,2%, đóng góp 0,18 điểm phần trăm.

Khu vực công nghiệp tiếp tục phát huy vai trò động lực tăng trưởng, dù đã

phục hồi có phần chững lại. Tính chung 6 tháng đầu năm, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp tăng 10,5% so với cùng kỳ năm trước (quý I tăng 13,1%; quý II tăng 8,4%); đóng góp 2,78 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng chung toàn nền kinh tế. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là động lực tăng trưởng chính với tốc độ tăng trưởng VA đạt 8,5%, đóng góp 1,7 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện (+15,7%; đóng góp 0,8 điểm phần trăm); ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải (-2,0%; làm giảm 0,01 điểm phần trăm); khai khoáng (+35,0%; đóng góp 0,28 điểm phần trăm).

Ngành xây dựng trong 6 tháng đầu năm tăng 1,0% so với cùng kỳ năm trước, đóng góp 0,05 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung của toàn nền kinh tế. Trong quý II, hoạt động xây dựng có dấu hiệu cải thiện hơn so với quý I, chủ yếu nhờ UBND tỉnh đã triển khai quyết liệt các giải pháp theo Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, yêu cầu các ngành, địa phương tăng cường giám sát và kịp thời tháo gỡ các khó khăn trong giải ngân vốn đầu tư công. Tuy nhiên, ngành xây dựng vẫn đối mặt với nhiều thách thức như vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; thiếu hụt nguồn vật liệu xây dựng; và việc tạm dừng triển khai một số công trình, dự án đầu tư công theo chủ trương sắp xếp, tinh gọn bộ máy và danh mục đầu tư.

Khu vực dịch vụ đóng góp lớn nhất cho tăng trưởng kinh tế và có xu hướng phục hồi tốt, quý sau tăng trưởng cao hơn quý trước (quý I tăng 8,1%; quý II tăng 8,7%). Quảng Nam đã đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng, phát triển thị trường hàng hóa và dịch vụ, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế. Thương mại, dịch vụ và du lịch phục hồi rõ nét với mức tiêu dùng và lượng khách tăng cao. Năm 2025, tỉnh tập trung triển khai chiến lược phát triển du lịch chuyên nghiệp, đặc sắc, an toàn theo chỉ đạo của Chính phủ. Dịp lễ 30/4 - 1/5, lượng khách du lịch tăng mạnh, công suất lưu trú cao, nhiều điểm đến như Hội An, Cù Lao Chàm, Mỹ Sơn thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Đóng góp của một số ngành dịch vụ vào mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế 6 tháng đầu năm nay như sau: Ngành bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác (+7,9%; đóng góp 0,53 điểm phần trăm); hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm (+5,8%; đóng góp 0,21 điểm phần trăm); vận tải kho bãi (+14,1%; đóng góp 0,41 điểm phần trăm); dịch vụ lưu trú và ăn uống (+18,3%; đóng góp 0,54 điểm phần trăm); thông tin và truyền thông (+6,1%; đóng góp 0,23 điểm phần trăm).

Quy mô nền kinh tế tỉnh Quảng Nam ước tính 6 tháng đầu năm đạt gần 64 nghìn tỷ đồng (giá hiện hành), mở rộng hơn 5,6 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, tập trung chủ yếu ở khu vực dịch vụ, mở rộng hơn 2,7 nghìn tỷ đồng, tiếp đến là khu vực công nghiệp - xây dựng 1,9 nghìn tỷ đồng, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản 684 tỷ đồng, thuế sản phẩm và trợ cấp sản phẩm gần 332 tỷ đồng. Trong cơ cấu GRDP 6 tháng đầu năm 2025, khu vực nông, lâm

nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 16,2%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 30,2%; khu vực dịch vụ chiếm 36,9%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 16,7% (tương ứng 6 tháng đầu năm 2024: 16,6%; 29,8%; 35,8%; 17,8%).

2. Phát triển các khu vực kinh tế (công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ, nông lâm thủy sản)

a) Lĩnh vực công nghiệp

Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế địa phương. Tuy nhiên, đà phục hồi chưa thật sự vững chắc khi tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) có dấu hiệu chững lại, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,9% so với cùng kỳ năm trước, cụ thể tăng/giảm từng ngành tương ứng: Ngành khai khoáng (-26,5%, +10,3%); công nghiệp chế biến, chế tạo (-0,3%, +16,5%); ngành sản xuất và phân phối điện (+14,1%, +14,2%); ngành cung cấp nước và xử lý rác thải (-0,3%, -6%). Tính đến nay, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 13,5% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Ngành khai khoáng (+49,7%); công nghiệp chế biến - chế tạo (+13%); ngành sản xuất và phân phối điện (+22,4%); ngành sản xuất cung cấp nước và xử lý rác thải (+0,5%).

b) Hoạt động thương mại, dịch vụ, vận tải

Hoạt động thương mại, dịch vụ đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hoá trong nước, kích cầu tiêu dùng, đưa hàng hoá đến tay người tiêu dùng với chất lượng cao, phong phú chủng loại; du lịch đa dạng sản phẩm, duy trì tổ chức các lễ hội, sự kiện văn hóa, truyền thống không trùng lặp về thời gian, nội dung và hình thức; vận chuyển được lưu thông thuận lợi... góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ đạt kết quả tích cực.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt gần 35,383 nghìn tỷ đồng, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2024; tổng lượt khách tham quan, lưu trú du lịch ước đạt 3,930 triệu lượt khách, tăng 13,06% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: Khách quốc tế 2,830 triệu lượt khách, tăng 12,75% và khách nội địa 1,100 triệu lượt khách, tăng 13,87%; doanh thu từ tham quan, lưu trú du lịch ước đạt 4,810 nghìn tỷ đồng, tăng 20,85%; thu nhập xã hội từ du lịch ước đạt 11,304 nghìn tỷ đồng.

c) Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất vụ Đông Xuân diễn ra trong điều kiện thời tiết không thuận lợi, nền nhiệt độ thấp, mưa lạnh kéo dài đầu vụ gây ảnh hưởng đến tình hình sinh trưởng phát triển cây trồng, năng suất một số cây trồng hằng năm thấp hơn hoặc tương đương so với cùng kỳ năm trước.

Diện tích lúa vụ Đông Xuân 2024 - 2025 toàn tỉnh gieo cấy đạt 41.641 ha,

tăng 0,3% (109 ha), năng suất lúa sơ bộ đạt 60,86 tạ/ha, giảm 2 tạ/ha¹; sản lượng ước đạt 253,5 nghìn tấn, giảm 7,5 nghìn tấn so với cùng vụ năm trước. Cây ngô gieo trồng 5.281 ha², tăng 3,9% (198 ha); năng suất ngô ước đạt 49,31 tạ/ha, giảm 0,65 tạ/ha; sản lượng đạt 26 nghìn tấn, tăng 0,6 nghìn tấn so với cùng vụ năm trước chủ yếu do diện tích tăng. Tính chung tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 279,5 nghìn tấn, giảm 2,4% (7 nghìn tấn) so với cùng vụ năm 2024.

Diện tích cây lâu năm ổn định, năng suất có xu hướng tăng nhờ thời tiết thuận lợi, những năm gần đây cây trồng ít chịu ảnh hưởng của bão lớn, lượng mưa bổ sung đều quanh năm. Hiện nay, các địa phương tiếp tục triển khai mô hình trồng thí điểm sầu riêng, măng cụt và bưởi da xanh. Một số loại cây lâu năm đã cho thu hoạch với sản lượng khá: Chuối, bưởi, hồ tiêu, dứa...

Tính đến nay, đàn trâu ước đạt trên 56,9 nghìn con, giảm 2,0% (1,188 nghìn con), đàn bò đạt 180,6 nghìn con, tăng 1,6% (2,9 nghìn con), đàn lợn ước đạt trên 343 nghìn con, tăng 6,2% (20,1 nghìn con) so với cùng kỳ năm trước. Chăn nuôi gia cầm ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra, tuy nhiên giá bán sản phẩm không cao nên lợi nhuận còn thấp do đó người chăn nuôi chỉ duy trì tổng đàn; tổng đàn gia cầm hiện nay ước đạt trên 8,5 triệu con, giảm 3,1% (272 nghìn con) so với cùng kỳ năm 2024.

Thời tiết trong các tháng đầu năm thuận lợi cho việc trồng rừng và khai thác lâm sản. Tính từ đầu năm đến nay, diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt trên 3,8 nghìn ha, tăng 7,3% (260 ha); số cây lâm nghiệp trồng phân tán ước đạt 3,6 triệu cây, tăng 4,5% (159 nghìn cây); sản lượng gỗ khai thác ước đạt trên 660,5 nghìn m³, tăng 4,6% (29 nghìn m³) so với cùng kỳ năm trước. Từ đầu năm đến nay, không xảy ra cháy rừng; có 10 vụ phá rừng trái pháp luật, diện tích thiệt hại 3,4 ha, giảm 04 vụ so với cùng kỳ năm trước.

Trong những tháng đầu năm, giá các loại sản phẩm thủy sản (khai thác, nuôi trồng) ổn định ở mức cao nên người dân vẫn tích cực trong sản xuất nuôi trồng và khai thác thủy sản. Tính chung đến nay, tổng sản lượng thủy sản ước đạt trên 53,6 nghìn tấn, tăng 1,6% (829 tấn) so với cùng kỳ 2024, trong đó: Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 12 nghìn tấn, tăng 3,0% (354 tấn); sản lượng đạt 41,5 nghìn tấn, tăng 1,2% (475 tấn). Do thời tiết nắng nóng và thay đổi thất thường, nhất là bệnh do virus gây ra làm thủy sản chết rất nhanh³.

Về công tác quản lý khoáng sản, đất đai và môi trường: Kiểm tra thực địa các

¹ Do ảnh hưởng mưa lạnh trùng với giai đoạn lúa trà 1 làm đồng và trở nên ảnh hưởng đến quá trình thụ phấn, năng suất thấp.

² Chủ yếu chuyển đổi cây trồng như lạc, đậu, rau các loại do đất ẩm ướt không gieo trồng được, tập trung tại các huyện (Tây Giang, Đại Lộc, Điện Bàn, Quế Sơn,...)

³ Diện tích tôm bị bệnh do virus đốm trắng 57 ha, bệnh do hoại tử gan tụy cấp 85 ha; do thay đổi các yếu tố môi trường gây ra 32 ha.

khu vực xin lập thủ tục hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh, đóng cửa mỏ khoáng sản; tổ chức bàn giao mốc ngoài thực địa cho các doanh nghiệp được cấp giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản. Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị lập thủ tục xin cấp, gia hạn, trả lại, chuyển nhượng giấy phép hoạt động khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản; thực hiện các nghĩa vụ trong giấy phép hoạt động khoáng sản. Đã ban hành 358 quyết định phê duyệt cấp quyền khai thác khoáng sản là 394,62 tỷ đồng; ban hành 21 quyết định phê duyệt kết quả tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản là 32,91 tỷ đồng. Số giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực đến nay là 65 giấy phép⁴.

d) Chỉ số giá

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,41% so với tháng trước, chủ yếu tác động từ giá vật liệu xây dựng do nhu cầu cao mang tính thời vụ và nguồn cung khan hiếm; giá nhà ở thuê tăng nhằm bù đắp chi phí đầu tư và vận hành; giá hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng theo nhu cầu tiêu dùng. So với cùng kỳ năm trước, CPI tăng 3,62% và bình quân tăng 3,71% so với bình quân cùng kỳ năm 2024.

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng tiêu dùng chính có 4 nhóm hàng tăng giá; 4 nhóm giảm giá và 3 nhóm giá ổn định. Cụ thể: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (+0,07%); nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (+3,16%); bưu chính viễn thông (+0,01%); hàng hóa và dịch vụ khác (+0,04%); may mặc, mũ nón, giày dép (-0,42%); thiết bị và đồ dùng gia đình (-0,04%); giao thông (-0,55%); văn hóa, giải trí và du lịch (-0,23%); các nhóm đồ uống và thuốc lá; thuốc và dịch vụ y tế; giáo dục ổn định.

3. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài

Tính từ đầu năm đến nay, đã cấp mới cấp mới 18 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký khoảng 1,361 nghìn tỷ đồng, thu hồi 3 dự án; cấp mới 7 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với tổng vốn đăng ký 83,5 triệu USD, thu hồi 01 dự án. Lũy kế đến nay, trên địa tỉnh hiện có 1.182 dự án đầu tư trong nước còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký gần 230 nghìn tỷ đồng và 205 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 6,34 tỷ USD, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo.

4. Hoạt động tín dụng - ngân hàng

Hoạt động ngân hàng trên địa bàn tỉnh tiếp tục ghi nhận sự ổn định và tăng trưởng tích cực. Nguồn vốn huy động và dư nợ cho vay đều duy trì mức tăng trưởng tốt, đáp ứng nhu cầu vốn cho các lĩnh vực kinh tế chủ chốt. Đồng thời, các ngân hàng thương mại duy trì chính sách lãi suất linh hoạt, hỗ trợ hiệu quả cho

⁴ 5 Giấy phép do Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp (01 đá ốp lát, 01 cát trắng, 01 than đá, 01 đá vôi, 01 nước khoáng) và 60 Giấy phép do UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường cấp (12 cát, 24 đá, 07 đất san lấp, 06 đất sét, 10 vàng gốc, 01 than).

khách hàng và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Tổng nguồn vốn huy động đạt 105,378 nghìn tỷ đồng, tăng 1,3% so với đầu tháng, tăng 7,8% so với đầu năm. Dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng 118,335 nghìn tỷ đồng, tăng 0,6% so với tháng trước, tăng 3,1% so với đầu năm.

5. Kết quả đầu tư công; thu, chi ngân sách nhà nước

a) Đầu tư công

Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Theo số liệu Kho bạc Nhà nước Khu vực XII, tính đến ngày 31/5/2025, vốn đầu công năm 2025 (không bao gồm các dự án do trung ương quản lý) giải ngân 2.120,231/9.356,428 tỷ đồng, đạt 22,4%, cao hơn so với kỳ năm 2024 (17,6%); trong đó, kế hoạch vốn năm 2025 giải ngân 1.867,006/8.311,947 tỷ đồng, đạt 22,5% và kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài giải ngân 253,225/1.044,481 tỷ đồng, đạt 21,8%. Ước giải ngân đến hết tháng 6 là 3.518,069 tỷ đồng, đạt 37,1%; trong đó: Kế hoạch vốn năm 2025 giải ngân 3.113,798 tỷ đồng, đạt 37% và kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài giải ngân 404,271 tỷ đồng, đạt 35%.

b) Thu - chi ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước giảm so với cùng kỳ, chủ yếu do sự sụt giảm mạnh từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh và thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu, mặc dù một số khoản thu như từ doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vẫn ghi nhận mức tăng khá. Chi ngân sách nhà nước tăng cao, chủ yếu tập trung cho các nhiệm vụ chi thường xuyên nhằm đảm bảo an sinh xã hội, duy trì hoạt động bộ máy quản lý nhà nước, quốc phòng và an ninh.

Thu ngân sách nhà nước ước 6 tháng là 13,247 nghìn tỷ đồng (bao gồm số thuế phát sinh nhưng được gia hạn thời gian nộp đến 20/11/2025 theo Nghị định số 81/2025/NĐ-CP và Nghị định số 82/2025/NĐ-CP của Chính phủ là 1,903 nghìn tỷ đồng), đạt 53% dự toán, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó thu nội địa 11,502 nghìn tỷ đồng (55%, +23%) và thu xuất nhập khẩu 1,599 nghìn tỷ đồng, đạt 38%.

Chi ngân sách nhà nước ước 6 tháng là 14,134 nghìn tỷ đồng, đạt 40% dự toán, tăng 27% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó chi đầu tư phát triển 4,570 nghìn tỷ đồng (85%, -12%) và chi thường xuyên 9,516 nghìn tỷ đồng (55%, +62%).

6. Hoạt động của doanh nghiệp

So với cùng kỳ năm 2024, doanh nghiệp mới thành lập mới tăng về số lượng và vốn đăng ký, nhưng số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường tăng nhiều, đặc biệt là tạm ngừng kinh doanh, cho thấy những khó khăn trong duy trì hoạt động. Tính

đến nay, cả tỉnh có 593 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2024, vốn đăng ký 4,265 nghìn tỷ đồng, tăng 34,9% (3,163 nghìn tỷ đồng); bên cạnh đó, 272 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, giảm 5,6%. Số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường là 865 doanh nghiệp, tăng 4,9% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, chờ làm thủ tục giải thể và giải thể 1.079 doanh nghiệp, tăng 12,8% so với cùng kỳ năm trước.

7. Về xã hội

a) Giáo dục

Hoàn thành nội dung chương trình năm học, tổ chức kiểm tra học kỳ II, tổng kết, bế giảng năm học 2024 - 2025; tiếp tục phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp tỉnh; tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh năm học 2024 - 2025; tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026.

b) Văn hoá, thể dục, thể thao

Thực hiện công tác tuyên truyền kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025); kỷ niệm 60 năm ngày Chiến thắng Núi Thành (26/5/1965 - 26/5/2025); trưng bày chuyên đề “Chiến thắng Núi Thành” nhân kỷ niệm 60 năm ngày Chiến thắng Núi Thành (26/5/1965- 26/5/2025); kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025). Đăng cai tổ chức giải Vô địch Taekwondo quốc gia tại Quảng Nam. Tổ chức 2 giải thể thao cấp tỉnh: Giải Pickleball các CLB tỉnh Quảng Nam; Giải Đua thuyền truyền thống Phát thanh Truyền hình Quảng Nam lần thứ XXVIII năm 2025.

c) Y tế, chăm sóc sức khoẻ

Ngành Y tế chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong giai đoạn giao mùa theo hướng dẫn tại Công văn số 2513/BYT-PB ngày 26/4/2025 của Bộ Y tế. Tính đến nay, toàn tỉnh ghi nhận 338 ca mắc sởi, 220 ca sốt xuất huyết Dengue, 321 ca tay - chân - miệng, 2.642 ca cúm, 319 ca thủy đậu và 1.265 ca tiêu chảy. Tất cả các ca bệnh đều được theo dõi và xử lý kịp thời, không ghi nhận trường hợp tử vong. Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm và đảm bảo an toàn thực phẩm được triển khai nghiêm túc, giúp kiểm soát hiệu quả tình hình. Trong tháng, không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

d) Cải cách hành chính, chuyển đổi số

Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030; sơ kết 5 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030; tình hình triển khai thực hiện Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật 6 tháng đầu năm 2025. Triển khai thực

hiện Kết luận số 114/KL-TTCT ngày 09/4/2025 của Thanh tra Chính phủ trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; quản lý đầu tư xây dựng; việc cấp phép, khai thác mỏ đất, đá làm việc liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

e) An toàn giao thông

Từ ngày 15/4/2025 đến 14/5/2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 21 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 8 người chết và 19 người bị thương. Tai nạn giao thông đường sắt và đường thủy nội địa không xảy ra. Từ khi Nghị định 168/2024/NĐ-CP có hiệu lực, ý thức chấp hành luật giao thông của người dân đã cải thiện, góp phần nâng cao trật tự an toàn giao thông. Từ ngày 15/12/2024 - 14/5/2025, toàn tỉnh xảy ra 97 vụ tai nạn giao thông, làm 36 người chết và 90 người bị thương; giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước về cả số vụ, số người chết và số người bị thương.

g) Tình hình xử lý môi trường, cháy nổ, thiên tai

Trong tháng đã phát hiện 10 vụ vi phạm pháp luật về môi trường, liên quan đến 12 đối tượng; xử phạt hành chính 03 vụ với tổng số tiền phạt 270 triệu đồng. Tính từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã phát hiện và lập biên bản 32 vụ vi phạm, giảm 45 vụ so với cùng kỳ; xử phạt hành chính 34 vụ, giảm 32 vụ, với tổng số tiền xử phạt lên đến 2,3 tỷ đồng.

Từ ngày 15/4/2025 đến 14/5/2025, ghi nhận 02 vụ cháy, trong đó 01 vụ cháy chợ tại Phú Ninh và 01 vụ cháy rừng sản xuất tại Hiệp Đức, không có thiệt hại về người, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 50 triệu đồng và 0,5 ha rừng. Từ ngày 15/12/2024 - 14/5/2025, toàn tỉnh xảy ra 09 vụ cháy, giảm 21 vụ so với cùng kỳ năm trước, gây thiệt hại ước tính hơn 01 tỷ đồng.

II. Đánh giá chung

Trong 6 tháng đầu năm 2025, kinh tế tỉnh Quảng Nam tiếp tục ghi nhận những chuyển biến tích cực ở một số lĩnh vực trọng điểm như công nghiệp, thương mại, dịch vụ duy trì đà tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, tình hình sinh trưởng phát triển cây trồng, năng suất một số cây trồng hằng năm thấp hơn hoặc tương đương so với cùng kỳ năm trước, do điều kiện thời tiết không thuận lợi, nền nhiệt độ thấp, mưa lạnh kéo dài đầu vụ. Công tác thu ngân sách chịu tác động từ sự suy giảm hoạt động sản xuất, kinh doanh ở một số lĩnh vực trọng điểm; chi ngân sách nhà nước tăng cao, chủ yếu tập trung cho các nhiệm vụ chi thường xuyên nhằm đảm bảo an sinh xã hội, duy trì hoạt động bộ máy quản lý nhà nước, quốc phòng và an ninh. Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nguyên nhân chính là do vướng bồi thường, giải phóng mặt bằng và thiếu nguyên vật liệu phục vụ xây dựng như đất, cát. Hoạt động doanh nghiệp có tín hiệu phục hồi ở số lượng đăng ký mới, nhưng số doanh nghiệp rút lui vẫn cao, phản ánh môi trường kinh doanh còn nhiều thách thức.

III. Nhiệm vụ trọng tâm các tháng còn lại trước khi sắp nhập tỉnh

1. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã đảm bảo quy định và tình hình thực tế của tỉnh; kịp thời triển khai các chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nội dung liên quan đến việc sắp xếp bộ máy hành chính; giải quyết kịp thời các chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Rà soát, tổng kết, thực hiện dứt điểm các tồn tại để kết thúc hoạt động cấp huyện, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp theo chủ trương của Bộ Chính trị.

2. Tích cực phối hợp, tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả các đề án, nhiệm vụ, giải pháp tại Thông báo số 165-TB/VPTW, ngày 8/4/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm trong chuyến thăm, làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam; Thông báo số 40/TB-VPCP, ngày 12/02/2025 và Thông báo số 135/TB-VPCP, ngày 06/5/2022 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam và Thông báo số 02-TB/TCT, ngày 09/4/2025 của Tổ công tác 1842 chỉ đạo thực hiện Thông báo số 40/TB-VPCP và các văn bản chỉ đạo liên quan của UBND tỉnh; tiếp tục thực hiện tốt các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, kết luận, chương trình công tác năm 2025 của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo có liên quan; tập trung tháo gỡ khó khăn hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, bảo đảm an sinh xã hội; phấn đấu hoàn thành kích bản tăng trưởng cả năm 2025 đề ra (10%).

3. Tập trung đẩy mạnh thực hiện phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 theo Công điện số 32/CĐ-TTg, ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 5118/BTC-ĐT, ngày 18/4/2025 của Bộ Tài chính, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 03/02/2025 và Công văn số 3328/UBND-KT, ngày 23/4/2025 của UBND tỉnh (phần đầu đạt mục tiêu giải ngân đến hết ngày 31/7/2025 đạt tỷ lệ trên 50% và đến 31/01/2026 đạt 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao). Tiếp tục ưu tiên giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 được phép kéo dài sang năm 2025, giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm. Tăng cường hoạt động của các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công do Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND các cấp làm Tổ trưởng. Tập trung giải quyết các vướng mắc tồn tại trong thời gian qua về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và nguồn cung vật liệu xây dựng thông thường, nhất là đất, cát phục vụ xây dựng.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 02/CT-UBND, ngày 07/01/2025 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh; xử lý cân đối thu - chi chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định, đáp

ứng nhiệm vụ ở từng ngành, địa phương. Tăng cường thanh quyết toán; rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chỉ chưa thật sự cần thiết để điều chuyển sang các nội dung bức thiết hơn. Rà soát, xây dựng phương án sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp tỉnh.

5. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng cơ bản, kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường; đôn đốc nhà đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện và tập trung tháo gỡ các dự án vướng mắc, chậm tiến độ, kéo dài, có nguy cơ lãng phí. Tập trung tham mưu tháo gỡ các dự án có sai phạm sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán... Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác phân cấp, ủy quyền; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính; tập trung giải quyết các vướng mắc về thủ tục hành chính cho các dự án đầu tư; cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn của tỉnh.

6. Triển khai sản xuất vụ Hè Thu 2025 theo kế hoạch và rà soát, thực hiện tốt các nhiệm vụ kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2025; chủ động xây dựng phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý, có hiệu quả; hướng dẫn nhân dân chủ động phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi. Triển khai các giải pháp phòng, chống hạn, nhiễm mặn, tiết kiệm nước trong mùa nắng hạn năm 2025. Thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2025. Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tiếp tục quan tâm công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Xây dựng các phương án phòng chống, ứng phó với thiên tai năm 2025. Tập trung khai khoáng, tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện thủ tục đối với dự án khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện tốt các nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa - xã hội. Tiếp tục tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; phối hợp xử lý việc sản xuất, phân phối sữa giả, sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch; tăng cường quản lý nhà nước về du lịch trên địa bàn tỉnh, tổ chức tốt mùa du lịch hè 2025, chuỗi hoạt động trong khuôn khổ sự kiện Những ngày Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Quảng Nam 2025. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2025) theo kế hoạch. Tập trung hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát, đặc biệt là số lượng nhà còn lại cần hoàn thành trong năm 2025.

Tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh việc số hóa dữ liệu của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

8. Tăng cường đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, nhất là dịp Lễ, các sự kiện lớn được tổ chức trên địa bàn tỉnh trong năm 2025; chủ động

phòng ngừa, ứng phó, xử lý kịp thời, ngăn chặn có hiệu quả các tình huống phát sinh (nếu có). Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo kịp thời và theo đúng các quy định hiện hành, không để xảy ra điểm nóng.

Trên đây là Báo cáo dự ước tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Nam 6 tháng đầu năm 2025, kính đề nghị Ban Chính sách, chiến lược Trung ương tổng hợp.

Nơi nhận:

- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Vụ Địa bàn V, cơ quan UBKT Trung ương,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Đức Dũng